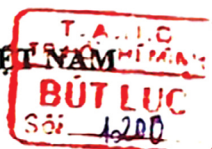


**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**BIÊN BẢN
PHIÊN TÒA PHÚC THẨM**

Vào hồi 13 giờ 40 phút, ngày 20 tháng 4 năm 2021

Tại: 131 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Mở phiên toà để xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 02/2021/TLPT-KDTM ngày 05/01/2021 về việc: “tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”,

Vụ án được xét xử công khai

I. Những người tham gia tố tụng:

Nguyên đơn: Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn; Trụ sở: 474 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp: Ông Lương Vĩnh Kim là người đại diện theo pháp luật; Địa chỉ liên lạc: Số 2 đường 12 cư xá Chu Văn An, Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

- Luật sư Phùng Thanh Sơn thuộc Công ty Luật TNHH Thế giới Luật Pháp; địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà M-Building, số 9 đường số 8 khu đô thị mới Nam Thành phố, phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Luật sư Đoàn Khắc Độ thuộc Công ty Luật TNHH Đại Đức; Địa chỉ: Tầng 01, Tòa nhà Vietphone Building, số 64 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Công ty TNHH Thương mại – Tư vấn – Kỹ thuật Sao Nam; Trụ sở: 543/49 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 2, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện hợp pháp: (1) Ông Quách Vũ Ân Khoa là người đại diện theo ủy quyền; Địa chỉ liên hệ: Phòng 2&3 Lầu 13, Sài Gòn Centre 65 Lê Lợi, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; (2) Bà Mai Thị Thùy Dương là người đại diện theo ủy quyền; Địa chỉ liên hệ 543/49 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 2, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh (theo Giấy ủy quyền số 13042021/POA/SAO NAM-R&T LCT)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam; Trụ sở: Phòng 3, Lầu 8, Tòa nhà Bitexco Financial Tower, 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp: (1) Bà Phạm Ngọc Linh Lan là người đại diện theo ủy quyền; Địa chỉ liên hệ: Phòng 2&3 Lầu 13, Sài Gòn Centre 65 Lê Lợi, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; (2) Bà Nguyễn Thị Thanh Ngọc là người đại diện theo ủy

quyền; Địa chỉ liên hệ: Phòng 3, lầu 8 Tòa nhà Bitexco Fiancial số 02 Hải Triều, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy ủy quyền số 08042021/POA/KMV-R&T LCT)

2. Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính Ngân hàng Á Châu; Trụ sở: Lầu 9, ACB Tower, 444A-446 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp: Ông Lê Đức Thiệp là người đại diện theo ủy quyền; Địa chỉ liên hệ: Lầu 9, ACB Tower, 444A-446 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Thanh Nhân

Các Thẩm phán: Ông Lê Thọ Viên

Bà Hoàng Thị Bích Thảo

Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Kim Oanh, Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

III. Phần thủ tục bắt đầu phiên toà:

- Chủ tọa phiên toà tuyên bố khai mạc phiên toà và đọc quyết định đưa vụ án ra xét xử.

- Thư ký phiên tòa báo cáo với Hội đồng xét xử về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên toà theo giấy triệu tập, giấy báo của Tòa án và lý do vắng mặt.

Nguyên đơn là Công ty TNHH Phát hành sách Sài Gòn do ông Lương Vĩnh Kim là đại diện theo pháp luật - Có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Phùng Thanh Sơn và Luật sư Đoàn Khắc Độ - Có mặt

Bị đơn là Công ty TNHH Thương mại – Tư vấn – Kỹ thuật Sao Nam do ông Quách Vũ Ân Khoa và bà Mai Thị Thùy Dương là đại diện theo ủy quyền - Có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn có Luật sư Đỗ Đức Vân Hồng và Luật sư Trần Hải Đức - Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam do bà Phạm Ngọc Linh Lan và bà Nguyễn Thị Thanh Ngọc là đại diện theo ủy quyền - Có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư Châu Huy Quang - Có mặt

2. Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính Ngân hàng Á Châu do ông Lê Đức Thiệp là đại diện theo ủy quyền - Vắng mặt

- Chủ tọa phiên toà kiểm tra lại sự có mặt của những người tham gia phiên toà theo giấy triệu tập, giấy báo của Tòa án và kiểm tra căn cước của đương sự; phổ biến quyền,

nghĩa vụ của các đương sự và của những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

Chủ tọa hỏi nguyên đơn: Hội đồng xét xử nhận được ủy quyền của nguyên đơn cho bà Nguyễn Lê Phương Anh, tại phiên tòa ai là người tham gia phiên tòa để trình bày và trả lời các câu hỏi của Hội đồng xét xử và của các đương sự, luật sư?

Nguyên đơn: Để đề phòng trường hợp bất khả kháng tôi Lương Vinh Kim là đại diện theo pháp luật của nguyên đơn ủy quyền cho bà Phương Anh tham gia phiên tòa trong trường hợp tôi không tham gia được bà Phương Anh sẽ tiếp tục.

Chủ tọa hỏi bị đơn: Bị đơn có ủy quyền cho hai người vậy ai là người trả lời chính?

Đáp: Tôi là Quách Vũ Ân Khoa sẽ trả lời chính, trường hợp cần bổ sung bà Thùy Dương sẽ trả lời bổ sung. Trường hợp câu trả lời mâu thuẫn thì ý kiến của ông Khoa là ý kiến cuối cùng.

Chủ tọa hỏi công ty Konica: KMV có hai đại diện ủy quyền vậy ai là người trả lời chính?

Đáp: Công ty Konica ủy quyền 02 người, Bà Linh Lan là người trả lời chính, khi cần bổ sung đại diện còn lại sẽ trả lời. Ý kiến bà Linh Lan là ý kiến cuối cùng.

Chủ tọa: Công ty cho thuê tài chính ngân hàng Á Châu vắng mặt không thuộc trường hợp phải hoãn phiên tòa, trong các đương sự có ai đề nghị hoãn phiên tòa không?

LS bị đơn: Đề nghị hoãn phiên tòa để triệu tập ACBL để làm rõ trách nhiệm liên đới.

LS Công ty Konica: Đề nghị hoãn phiên tòa để triệu tập ACBL vì sự cần thiết về trách nhiệm liên đới.

LS nguyên đơn: ACBL đã có bản khai đầy đủ nên không nhất thiết phải hoãn phiên tòa.

Chủ tọa đề nghị đại diện VKS có ý kiến:

Đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị tiếp tục phiên tòa phúc thẩm vì các đương sự đã được triệu tập hợp lệ.

Chủ tọa tuyên bố Hội đồng xét xử tạm ngừng phiên tòa để hội ý.

Sau khi hội ý chủ tọa phiên tòa tuyên bố tiếp tục phiên tòa, trong quá trình xét xử nếu xét thấy cần thiết phải thu thập chứng cứ từ ACBL thì sẽ tạm ngừng thu thập.

- Chủ tọa phiên tòa giới thiệu họ, tên những người tiến hành tố tụng.

- Chủ tọa phiên tòa hỏi: Các đương sự có ai yêu cầu thay đổi những người tiến hành tố tụng không?

Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Không.

Luật sư của các đương sự: Không

Chủ tọa công bố nội dung vụ án, quyết định của bản án sơ thẩm, nội dung kháng cáo, kháng nghị, quyết định Giám đốc thẩm.

Chủ tọa hỏi nguyên đơn có rút yêu cầu khởi kiện không?

Nguyên đơn: Không

Chủ tọa hỏi người kháng cáo có thay đổi, bổ sung, rút yêu cầu kháng cáo không?

Nguyên đơn, Bị đơn người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Không

Chủ tọa hỏi các đương sự có đề xuất hòa giải không?

Nguyên đơn, Bị đơn người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Không

IV. Tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm:

Chủ tọa: Vì đây là lần xét xử phúc thẩm lần 2 nên Hội đồng xét xử cần xác định sau khi xét xử phúc thẩm lần 1, các bên có ai thi hành bản án phúc thẩm có hiệu lực chưa? Có thi hành phần án phí chưa?

Nguyên đơn: Chưa, lý do cơ quan thi hành án chưa nhận được bản án phúc thẩm.

Bị đơn người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chưa thi hành.

Chủ tọa hỏi:

H: Nguyên đơn có bổ sung chứng cứ gì mới không?

Đ: Sau khi bản án phúc thẩm lần 1 có hiệu lực pháp luật tôi nộp 19 tài liệu chứng cứ mới cho Tòa án và có gửi cho bị đơn theo đường bưu điện có hồi báo.

H: Ông giải thích lý do nộp?

Đ: Vì những chứng cứ này có sau khi bản án phúc thẩm có hiệu lực.

H: Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có nộp chứng cứ mới không?

Bị đơn, người liên quan đáp: Không bổ sung chứng cứ mới, tuy nhiên bị đơn có nộp hai đơn thu thập chứng cứ và đơn yêu cầu giám định.

Chủ tọa hỏi bị đơn:

H: Ông cho biết tài liệu yêu cầu thu thập có trước hay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật?

Đ: Có trước

H: Các yêu cầu này bị đơn đã yêu cầu trước đây chưa?

Đ: Chưa.

H: Bị đơn và NLQ có nhận được chứng cứ mà nguyên đơn vừa trình bày không?

Bị đơn đáp: Đã nhận được nhưng thấy rằng biết không liên quan đến vụ án.

NLQ đáp: Đã nhận được nhưng thấy rằng biết không liên quan đến vụ án.

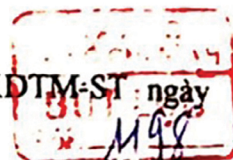
Hỏi nguyên đơn: Nguyên đơn đã gửi những chứng cứ này cho đại diện VKS chưa?

Đáp: Chưa vì không biết địa chỉ của đại diện VKS.

1) Trình bày của đương sự tại phiên tòa:

- Luật sư Đoàn Khắc Độ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn trình bày nội dung kháng cáo:

Phạm vi kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 439/2016/KDTM-ST ngày 19/04/2016 của Tòa án nhân dân Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.



Lý do: Tòa án cấp sơ thẩm đã hiểu sai về hợp đồng 038, đánh giá, nhận định các tài liệu chứng cứ không khách quan, không toàn diện và không đúng với thực chất các quan hệ mà các bên đã thiết lập, được thể hiện qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, dẫn đến quyết định bản án sơ thẩm trái pháp luật, gây thiệt hại nghiêm trọng cho nguyên đơn.

Yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của Nguyên đơn – Saigonbook, sửa án sơ thẩm theo hướng:

- Tuyên hợp đồng 038, hợp đồng 03 và phụ lục hợp đồng 03 vô hiệu do lừa dối với lỗi hoàn toàn thuộc về Bị đơn là Công ty TNHH Thương mại - Tư vấn - Kỹ Thuật Sao Nam (Sao Nam) và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam (KMV).

- Buộc Bị đơn Công ty TNHH Thương mại - Tư vấn - Kỹ Thuật Sao Nam và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho nguyên đơn toàn bộ, một lần, số tiền là 3.763.613.378 đ, trong đó, tiền mua máy C1100 là 3.409.111.200đ và bồi thường thiệt hại tính đến ngày 10/11/2015 (ngày nguyên đơn khởi kiện) là 354.502.178đ

- Buộc Bị đơn là Công ty TNHH Thương mại - Tư vấn - Kỹ Thuật Sao Nam và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam có trách nhiệm liên đới nhận lại, tháo dỡ và di dời máy in C1100 và bộ UPS ra khỏi địa chỉ 474 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Phần căn cứ chứng minh chúng tôi sẽ trình bày ở phần tranh luận.

Đại diện theo pháp luật: không bổ sung.

- LS Hồng trình bày nội dung kháng cáo của bị đơn:

Do có quá trình thủ tục giám đốc thẩm nên bị đơn cũng muốn trình bày nội dung kháng cáo và ý kiến của mình về vấn đề này:

Căn cứ: Các hợp đồng và phụ lục 03

Xuất phát từ việc Saigonbook không có đủ tiền để tiếp tục thực hiện Hợp đồng 038 đã ký kết với Sao Nam nên Saigonbook đã chuyển sang hình thức thuê mua tài chính và hai bên đã thỏa thuận thanh lý hợp đồng 038 để chuyển sang thực hiện hợp đồng 03 được ký kết giữa ba bên gồm Sao Nam là bên bán, ACBL là bên mua và Saigonbook chỉ là bên thuê sử dụng tài sản. Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét các tình tiết khách quan của vụ án trong đó có việc Saigonbook thanh lý và mua lại máy in C1100 từ ACBL do đó Saigonbook không phải mua máy in C1100 trực tiếp từ Sao Nam theo hợp đồng 03 nên Saigonbook không có tư cách khởi kiện các vấn đề liên quan đến việc mua bán máy in C1100 theo hợp đồng 03 do đó tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận tư cách khởi kiện của Saigonbook là không đúng.

Saigonbook không hề có sự nhầm lẫn về xuất xứ của hàng hóa như nhận định của tòa án cấp sơ thẩm vì trong quá trình giao dịch, trước khi nhận máy Sao Nam đã giao cho Saigonbook bộ chứng từ nhập khẩu trong đó thể hiện xuất xứ máy C1100 từ Trung Quốc;

quá trình sử dụng máy, ký biên bản nghiệm thu cho đến ngày khởi kiện Saigonbook đã biết rất rõ máy C1100 là máy mới 100%, hàng chính hãng do Konica Minolta sản xuất, được lắp ráp tại Trung Quốc. Xuất xứ hàng hóa cũng thể hiện rất rõ ở nhãn hàng và Saigonbook, thay mặt ACBL nghiệm thu hàng hóa đã biết rõ và không có ý kiến gì, đã chấp nhận nghiệm thu cũng như đã đưa máy in C1100 vào sử dụng trong suốt thời gian dài trước khi khởi kiện. Sao Nam đã chứng tỏ ngay tình khi cung cấp tờ khai nhập khẩu hàng hóa trong đó có ghi rõ xuất xứ là Trung Quốc. Tại thư điện tử do ông Kim gửi vào ngày 06/02/2015 cho Sao Nam đã xác nhận *“sau khi nhận được bộ chứng từ nhập khẩu đã cho thấy máy C1100 đã làm đúng hợp đồng”* điều đó chứng tỏ nguyên đơn biết rất rõ máy C1100 có xuất xứ từ Trung Quốc nhưng vẫn nhận máy mà không phản đối hay khiếu nại gì. Mặt khác, trong quá trình giải quyết vụ án KMV đã cung cấp chứng cứ là giấy chứng nhận của công ty Konica Minolta Nhật Bản ngày 10/8/2016 xác nhận rõ *“các nhà máy của Konica Minolta tại Nhật Bản không sản xuất và lắp ráp máy in công nghiệp hiệu Konica Minolta Bizhub Press C1100 (gọi tắt là máy in C1100). Dòng máy in C1100 này được lắp ráp tại nhà máy của Konica Minolta đặt tại Trung Quốc theo tiêu chuẩn của Konica Minolta inc. Dòng máy in C1100 được sử dụng trên toàn cầu”*. Tại tòa bị đơn cũng không chứng minh được có dòng máy in C1100 sản xuất tại Nhật Bản theo như thỏa thuận của các bên tại hợp đồng 03 nên đây chỉ là sơ sót của các bên trong quá trình soạn thảo hợp đồng vì trong thư chào hàng và trong hợp đồng 038 các bên đều không hề thỏa thuận về việc mua bán máy in C1100 sản xuất tại Nhật Bản mà do ACBL tự động thêm vào và các bên sơ sót không kiểm tra chứ các bên hoàn toàn không biết. Việc tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố hợp đồng 03 vô hiệu do nhầm lẫn và buộc Sao Nam và KMV cùng phải liên đới trả lại tiền bán máy cho nguyên đơn là không có cơ sở, không đúng bản chất sự việc làm thiệt hại đến quyền lợi hợp pháp của Sao Nam, do đó đề nghị hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của Sao Nam, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn.

- **Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam trình bày:** Kháng cáo một phần bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 3

KMV không tham gia ký kết hợp đồng, không nhận bất cứ gì từ Saigonbook hay ACBL. KMV và Sao Nam là quan hệ giữa những đối tác độc lập và không có sự ủy quyền trong hợp đồng. KMV đã xuất hóa đơn bán hàng, xuất hàng và thu tiền từ Sao Nam. Theo quy định của Điều 168, Điều 248 Bộ luật Dân sự và Điều 62 Luật Thương mại thì quyền sở hữu hàng hóa đã chuyển cho Sao Nam kể từ thời điểm giao hàng hóa. Bản thân hợp đồng giữa KMV và Sao Nam cũng ghi rõ là hợp đồng phân phối chứ không phải hợp đồng đại lý. Sao Nam cũng không nhân danh KMV để bán hàng thì không thể buộc KMV phải liên đới với Sao Nam để trả tiền cho Saigonbook. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm và tuyên KMV không có nghĩa vụ liên đới với Sao Nam trả số tiền 3.389.920.665 đồng cho Saigonbook.

Đại diện ủy quyền: Không bổ sung

Luật sư Độ: Chúng tôi không chấp nhận kháng cáo của bị đơn và KMV.

2) Thủ tục hỏi tại phiên tòa:

Nguyên đơn hỏi bị đơn:

H: Ngày 25/7/2015 là ngày Sao Nam nhận được công văn số 11/2015 nói rằng Sao Nam lừa dối mà nguyên đơn gửi bị đơn, sau khi bị đơn nhận được, bị đơn có công văn nào gửi nguyên đơn để phản hồi công văn này không?

Đ: Không.

Nguyên đơn hỏi KMV

H: NLQ có nhận được văn bản này và có phản hồi nguyên đơn không?

Đ: Chúng tôi không liên quan nên không phản hồi, việc có nhận được không chúng tôi sẽ kiểm tra lại.

Ls Độ hỏi ND

H: Ông có đàm phán với KMV để mua máy in C1100 không?

Đ: Có đàm phán mua máy C1100 và xây dựng mô hình printing shop lần đầu tiên ở Việt Nam. Và Printing shop này có treo logo của KMV.

H: Ai trao đổi với nguyên đơn về việc giảm giá 20%?

Đ: Đỗ Giang Khánh, Đào Việt Linh, Trần Vũ và các ông này nói máy này là hiện đại nhất Đông Nam Á và tôi đồng ý mua để tìm kiếm lợi nhuận.

H: Ai là người đưa giá đặc biệt cho nguyên đơn?

Đ: KMV

H: Trước khi mua máy ông có đặt vấn đề với bên bán máy muốn mua máy xuất xứ ở đâu không?

Đ: Ngay từ đầu tôi đã thể hiện với bên sale của Sao Nam cô Vân là muốn mua máy xuất xứ Nhật Bản

H: Trước khi ký HĐ 03 giữa 3 bên, có ký HĐ cho thuê tài chính số 05 có ghi máy xuất xứ Nhật Bản, ai là người cung cấp xuất xứ để ghi vào hợp đồng này?

Đ: Tôi làm việc với ông Chung để lấy số liệu và phía cho thuê TC cũng làm việc với ông Chung để tìm hiểu xuất xứ. Ông Chung đều khẳng định xuất xứ Nhật Bản, nhưng ông Chung không ghi vào chứ không phải nhầm lẫn.

H: Bộ hồ sơ nhập khẩu KMV có cung cấp cho ông không?

Đ: Không bao giờ KMV cung cấp chứng từ cho khách hàng, tuy nhiên có 01 máy tôi mua bị nói là máy cũ nên tôi yêu cầu ông Linh, Vũ của KMV yêu cầu đại diện pháp luật Konica đóng dấu cung cấp cho tôi chứng từ nhập khẩu.

H: Ông nhận chứng từ nhập khẩu khi nào?

Đ: 05/02/2015 và kèm giấy chứng nhận chất lượng có chữ ký của đại diện pháp luật công ty Konica

Ls Độ hỏi KMV

H: Giá các sản phẩm của Konica tại VN do KMV bán hành đúng không?

Đ: Đối với giá bán cho Sao Nam chúng tôi bán hành

H: Giá tại thời điểm Sao Nam bán cho nguyên đơn, giá Konica niêm yết tại Việt Nam bao nhiêu, thời điểm 12/2014?

Đ: 3.765.878.000 đồng chưa bao gồm thuế GTGT

H: Việc khuyến mãi cho ai tiến hành?

Đ: Chính sách khuyến mãi cuối cùng do nhà phân phối đưa ra và thực hiện.

H: Việc giảm giá do ai ban hành?

Đ: Do nhà phân phối ban hành với khách hàng

H: Konica có tặng Saigonbook bộ UPS?

Đ: Đúng, chúng tôi khuyến mại cho nhà phân phối để nhà phân phối tặng lại cho khách hàng.

H: Máy bán cho người tiêu dùng có kèm phiếu bảo hành không?

Đ: Trách nhiệm bảo hành là của nhà phân phối nên việc nhà phân phối có giao phiếu bảo hành hay không chúng tôi không kiểm soát việc này. Vì chúng tôi không có bán máy trực tiếp cho SAIGONBOOK nên chúng tôi không giao phiếu bảo hành.

H: Nếu người dùng máy hỏng thì gọi có được bảo hành không?

Đ: Theo quy định phải đăng ký và người dùng đăng ký bảo hành với nhà phân phối, trường hợp người dùng mua trực tiếp của Konica thì Konica sẽ bảo hành.

H: Đăng ký với ai?

Đ: Đăng ký với đại lý

H: KMV nhập khẩu về Việt Nam máy C1100 ngày nào?

Đ: 30/11/2014

H: Xuất hóa đơn cho Sao Nam ngày nào?

Đ: Cùng ngày

LS Độ hỏi Bị đơn:

H: Chính sách giảm giá do ai quyết định?

Đ: Sao Nam

H: Sau khi xét xử phúc thẩm, nguyên đơn đã gửi yêu cầu di dời máy, Sao Nam đã trả lời sẽ hỏi ý kiến KMV, hai bên có liên quan gì mà phải hỏi?

Đ: Vì công văn đó nguyên đơn hỏi cả hai nên chúng tôi tôn trọng các bên nên mới hỏi và ngày 29/12/2014 đã đến trụ sở của nguyên đơn để kiểm tra máy.

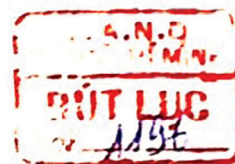
H: SAO NAM xuất hóa đơn cho NĐ ngày nào?

Đ: 29/12/14

LS Sơn hỏi Nguyên đơn:

H: Nếu không có việc hợp tác mở printing shop ông có mua máy C1100 không?

Đ: Không, vì lúc đó tôi có máy rồi, vì mô hình này là của KMV.



H: Người ông làm việc là người của KMV hay SAO NAM?

Đ: KMV

H: Việc cam kết giảm giá đặc biệt có ý nghĩa như thế nào?

Đ: Làm pringting shop có lợi cho Konica, quảng cáo cho Konica, tôi háo hức làm mô hình mới này để kinh doanh.

H: Ông hiểu như thế nào việc giảm giá đặc biệt?

Đ: Tôi hiểu 20% này là chi phí quảng cáo của Konica, và giảm giá này để bù tiền mặt bằng. Vị trí mặt bằng của tôi rất đắc địa và tôi muốn mua máy để phục vụ khách hàng cao cấp

H: Khi nào ông biết mình bị lừa về giá?

Đ: Khoảng tháng 5/2015, tôi quảng cáo trên website của tôi và đưa ra giá dịch vụ lúc này có khách hàng nói máy này mà nói hiện đại nhất nói tôi lừa dối khách hàng. nên tôi đi khảo giá và mua máy C1100 của STS giá khoảng 1,9 tỷ đồng làm tròn. Lúc này mới tìm Sao Nam yêu cầu nhận máy về. và Sao Nam đồng ý.

H: Khi ông gửi văn bản đến Sao Nam, KMV để cáo buộc lừa dối, các bên có phản ứng như thế nào?

Đ: Thừa nhận và đồng ý lấy máy về.

H: Khi ông đặt vấn đề mua bán C1100 bên bán máy có biết ý chí mua máysản xuất Nhật Bản không?

Đ: Biết, và họ nói máy này hiện đại nhất, xuất qua Châu âu, Châu á mới vài chiếc.

H: Ông ký hợp đồng thế chấp ông có đọc không?

Đ: Có

H: Có đọc xuất xứ nhật bản không?

Đ: Có

H: Khi nhận máy có nhãn phụ theo qui định không/

Đ: Không có nhãn phụ, không có chữ xuất xứ. Sau này tôi mới phát hiện máy xuất xứ Trung Quốc. và lập vi bằng khi đang xét xử phúc thẩm.

H: Ai giao cho ông bộ chứng từ nhập khẩu và giao khi nào?

Đ: Có hai chi tiết họ lừa dối, giao bộ UPS 19/3/2015 người giao của Konica.

H: Nếu biết giá có 1,3 tỷ đồng và không phải máy nhật bản ông có ký hợp đồng mua máy không?

Đáp: Không, và ngày nhận máy tôi biết hàng Trung Quốc tôi sẽ không nhận máy và ngân hàng cũng không đồng ý cho vay số tiền lớn như vậy.

H: Khi nào ông biết dịch vụ click charge sau khi mua máy?

Đ: Khi nhận máy và họ lắp đặt mới biết. lúc này tôi mới tìm hiểu và biết máy này muốn sử dụng phải mua click charge này.

H: Sản phẩm này có mua đứt bán đoạn không?

Đ: Không, người VN không biết nên mua, nên không có click charge thì không thể sử dụng máy. Đây là sản phẩm đặc thù Konica cũng không thể bán đứt cho Sao Nam.

LS Sơn hỏi Konica

H: Trong bản chào giá 128 và hợp đồng 038 có đề cập nhà sản xuất là Konica, trụ sở công ty ở đâu?

Đ: Ở Nhật Bản.

H: Có bằng chứng tuân thủ ghi nhãn phụ theo qui định hàng hóa nhập khẩu chưa?

Đ: không trả lời

H: Nếu không có UPS máy in C1100 có hoạt động được không?

Đ: Không được.

H: Vậy tại sao tặng UPS?

Đ: không trả lời

LS Sơn hỏi ông Kim

H: Lý do sử dụng UPS?

Đ: Vì dòng điện VN không ổn định nên phải có cục UPS tích điện để khỏi cháy máy. Sau này tôi mới biết cục UPS đã hạch toán vào giá bán máy nên không xuất hóa đơn được, KMV cũng đã bị cục thuế phạt về hành vi này.

LS hỏi Konica

H: KMV có bằng chứng chứng minh mình đã giao chứng từ cho nguyên đơn?

Đ: Chúng tôi đã cung cấp lúc nhập khẩu

H: Mỗi quan hệ của Sao Nam và KMV là gì?

Đ: SAO NAM là nhà phân phối

H: Hình thức nào của nhà phân phối?

Đ: SAO NAM là nhà phân phối của Konica

H: Theo hđ nhà phân phối, Konica là bên quyết định giá trên toàn quốc?

Đ: Đúng

H: Konica quyết định doanh số?

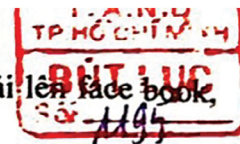
Đ: Các câu hỏi của ls đều có trong hđ nhà phân phối

H: Trong hợp đồng phân phối có qui định lãnh thổ phân phối không?

Đ: Tôi không khẳng định

H: Trong hợp đồng có qui định về thời gian được hưởng chiết khấu?

Đ: Chính sách chung của Konica và các nhà phân phối, chúng tôi hiểu rằng luật sư đang muốn hỏi có chiết khấu cho Sao Nam không và chúng tôi trả lời là hđ mua đứt bán đoạn.



H: Sau khi nhận thấy bị lừa dối, nguyên đơn có làm những video đăng tải lên face book, Konica có nhận được những nội dung này hay ko?

Đ: Không trả lời

H: Những cáo buộc mà nguyên đơn nói Konica lừa dối, Konica có tố cáo lại nđ không?

Đ: Chúng tôi chưa chính thức tố cáo ông Kim, thấy chưa cần thiết.

LS hỏi Sao Nam

H: Có bằng chứng nào thể hiện Sao Nam đã tư vấn đầy đủ cho nguyên đơn dịch vụ click charge?

Đ: Không có chứng cứ

LS hỏi Nguyên đơn:

H: Ông có được tư vấn dịch vụ click charge không?

Đ: Lúc báo giá không có

LS hỏi Sao Nam

H: Giảm giá đặc biệt được hiểu như thế nào?

Đ: Chúng tôi hỗ trợ Saigonbook, còn việc sau này có bán giá như thế nào nó không liên quan đến đơn hàng này. Thời điểm bán giảm 20% là có lợi cho Saigonbook

LS hỏi NĐ:

H: Giảm giá ý nghĩa như thế nào?

Đ: Konica giảm chứ không phải Sao Nam, Konica nói giảm do tôi mua đầu tiên ở VN nên mới được giá này.

LS Bị đơn hỏi nguyên đơn:

H: Máy in hiện nay để ở đâu?

Đ: 474 Nguyễn Thị Minh Khai

H: Hiện nay có sử dụng được không?

Đ: Từ ngày thỏa thuận đóng máy để chờ thu hồi tôi không sử dụng, cụ thể 06/8/2015

H: Ngoài thỏa thuận các bên để trả lại máy, chúng tôi được biết ông có liên hệ Sao Nam để cung cấp vật tư sửa chữa sau đó ông có sử dụng không?

Đ: Không vì họ báo giá mắc tôi không mua.

H: Sau khi nghiệm thu, ông có sử dụng máy không?

Đ: Tôi chỉ ký nghiệm thu để bên tài chính giải ngân.

LS Hồng hỏi Sao Nam:

H: Có thỏa việc đóng máy không?

Đ: không, Sao Nam không hề thỏa thuận việc này

LS Hồng hỏi Konica

H: Các bên có thỏa thuận việc đóng máy không?

Đ: Không

LS Hồng hỏi ND:

H: Hiện nay ông có biết máy có còn hoạt động không?

Đ: Không biết, vì từ năm 2015 không còn sử dụng

H: Tại phiên tòa sơ thẩm ông trình bày đã chạy 21 nghìn trang in. đến bây giờ đã bao nhiêu trang?

Đ: Không phát sinh

LS Hồng hỏi Sao Nam:

H: Khi có yêu cầu trả máy tình trạng máy lúc giao với lúc yêu cầu nhận lại có khác nhau không?

Đ: Chắc chắn có thay đổi vì lúc đó Saigonbook đã cho máy chạy rồi

H: Lúc này Sao Nam có yêu cầu thiệt hại không?

Đ: Lúc đó Sao Nam hỗ trợ khách hàng nên không yêu cầu.

H: Giá trị máy như thế nào đến thời điểm hiện nay?

Đ: Vì là mặt hàng điện tử nên cần phải bảo trì bảo dưỡng thường xuyên. Máy C1100 lâu nay không được bảo trì bảo dưỡng như nguyên đơn đã trình bày nên giảm giá trị.

LS Hồng hỏi KMV

H: Quan hệ giữa KMV và SAO NAM?

Đ: Là nhà phân phối

LS Hồng hỏi Sao Nam:

H: Quan hệ?

Đ: Nhà phân phối

H: Lý do gì dung từ Sao Nam được thay mặt Konica ký hợp đồng mua bán, báo giá với khách hàng?

Đ: Do dịch thuật không chính xác. Là hợp đồng mua đứt bán đoạn.

H: Lúc bán máy cho Saigonbook lấy từ cách cho ai?

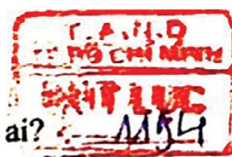
Đ: Từ cách chính mình.

LS Hồng hỏi nguyên đơn:

H: Ông trình bày khi ký hợp đồng 03 và hđ cho thuê tài chính, hđ nào ký trước?

Đ: Ký đồng thời, ACBL là bên soạn thảo trên cơ sở cung cấp thông tin của bên bán.

H: Trên hđ có ghi Saigonbook có trách nhiệm cung cấp thông tin sản phẩm, việc cung cấp thông tin sản phẩm thuộc về nguyên đơn?



Đ: Tôi cũng là một bên có trách nhiệm cung cấp.

H: Khi chuyển từ hợp đồng 038 sang hợp đồng 03 xuất phát từ yêu cầu của ai?

Đ: Từ yêu cầu của tôi do thiếu tiền mua máy.

H: Điều khoản quyền nghĩa vụ của hai hợp đồng này có gì khác nhau không?

Đ: Không thay đổi

H: Có sự thỏa thuận nào về việc thay đổi thời hạn bảo hành và xuất xứ hàng hóa khi chuyển sang hđ 03 hay không?

Đ: Do các bên đã thỏa thuận nhưng quên đưa vào nên chuyển sang hđ 03 mới ghi vào.

LS Hồng hỏi Sao Nam:

H: Có thỏa thuận thông tin xuất xứ hàng hóa?

Đ: không có

H: Có thỏa thuận ở hđ 03 về xuất xứ không?

Đ: không

LS Hồng hỏi nguyên đơn

H: bảng chào giá ghi thời hạn bảo hành là 36 tháng đúng không?

Đ: đúng

H: Tại hợp đồng 038 thời hạn bảo hành bao lâu?

Đ: 12 tháng

H: Điều 9 hđ có ghi bảo hành 36 tháng?

Đ: Không nhớ

H: Lý do thay đổi thời hạn bảo hành?

Đ: Tôi không để ý Sao Nam thay đổi thời hạn bảo hành.

H: Bảng chào giá ghi nhà sản xuất là công ty Konica?

Đ: Đúng

H: Có chứng cứ nào chứng minh ông yêu cầu mua máy sản xuất tại Nhật Bản không?

Đ: Ý chí của tôi tìm công ty Nhật để mua máy sản xuất tại Nhật Bản.

H: Tại bản chào giá và hợp đồng ông có để ý chỉ thể hiện nhà sản xuất là công ty Konica?

Đ: không nghĩ họ sản xuất máy ở nơi khác.

LS Hồng hỏi công ty Konica:

H: Dòng máy này có sản xuất tại Nhật không?

Đ: Không

H: Có chỗ nào thể hiện xuất xứ hàng hóa không?

Đ: Trong chứng nhận xuất xứ thể hiện sản xuất tại nhà máy Konica đặt tại Trung Quốc theo tiêu chuẩn Konica

LS hỏi nguyên đơn:

H: Khi chuyển qua hđ 03 thì chấp dứt hđ 038, lý do ông vẫn yêu cầu hủy hđ 038?

Đ: Tôi chỉ yêu cầu nó có hiệu lực và đã được thay thế và yêu cầu tuyên vô hiệu vì nó không thỏa điều kiện có hiệu lực của hđ.

H: Trước khi lập hợp đồng cấp tín dụng ông có gửi đơn và tài liệu cho ACBL để ACBL thẩm định không?

Đ: Không, chỉ nói miệng và họ tự thu thập thông tin bên Sao Nam và KMV

H: Ông có nghĩ nghĩa vụ này của Sao Nam và KMV?

Đ: Tôi nghĩ nghĩa vụ 3 bên

H: Trong hđ tín dụng nghĩa vụ cung cấp thông tin máy cho ACBL là của ai?

Đ: HĐ này là của tôi và ACBL.

LS Hồng hỏi SAO NAM và KMV

H: SAO NAM có được ACBL yêu cầu cung cấp thông tin cho ACBL không?

Đ: Không

Đ: Konica: Không

NĐ không muốn trả lời ls Hồng nữa.

LS Hồng hỏi Sao Nam

H: Sao Nam có yêu cầu ACBL cung cấp những thông tin mà Saigonbook cung cấp cho ACBL?

Đ: Đúng để đối chứng thông tin

H: Khi giao chứng từ cho Saigonbook có văn bản không?

Đ: Không

H: Đó có phải giống bộ chứng từ KMV cung cấp ko?

Đ: Đúng

H: Bộ chứng từ thể hiện xuất xứ không?

Đ: Có, ghi xuất xứ Trung Quốc.

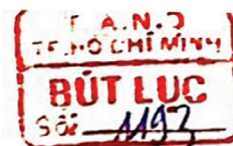
H: Ngày 06/2/2015 ông Kim gửi email cho Sao Nam nội dung gì?

Đ: Ông Kim xác nhận đã nhận hàng đúng theo hợp đồng.

H: Theo ông với thông tin như vậy SAIGONBOOK có biết hay buộc phải biết xuất xứ hàng hóa không?

Đ: Buộc phải biết vì thông tin xuất xứ ghi trên nhãn hàng hóa

H: Từ lúc nhận hàng ông Kim có khiếu nại gì về xuất xứ không?



Đ: Không

H: Các bên có thỏa thuận thương lượng về giá không?

Đ: Có, hai bên đã làm việc và thỏa thuận mới đi đến ký kết hàng hóa

H: Giá này có áp dụng với với các khách hàng lẻ khác không?

Đ: Có, bảng giá này chúng tôi có nộp cho tòa phúc thẩm.

H: Việc khởi kiện của ông Kim có xuất phát từ giá không?

Đ: Chúng tôi không rõ.

H: Tại phiên tòa hôm nay ông Kim có nói đến việc quảng cáo logo cho Konica, Sao Nam có biết chuyện này không?

Đ: Chúng tôi không biết.

LS Hồng hỏi Konica:

H: KMV có quan hệ hợp tác với SAIGONBOOK không?

Đ: Không có thỏa thuận và không có ủy quyền cho ai làm việc này.

H: Trong suốt toàn bộ diễn biến vụ án có chỗ nào nói mối quan hệ giữa SAIGONBOOK và KMV không?

Đ: Không có thiết lập quan hệ pháp lý và thỏa thuận nào liên quan tới đơn hàng của SAIGONBOOK

LS Hồng hỏi Sao Nam:

H: Mục đích chứng thư thẩm định do SAIGONBOOK yêu cầu là gì?

Đ: Mục đích để xem giá thị trường tại thời điểm 7/2014.

H: Tại thời điểm này ở Việt Nam có bán máy này không?

Đ: Chưa, đến tháng 10/2014 mới bán tại Việt Nam.

H: Lý do có sự khác biệt về giá so với giá Công ty 474 mua của STS?

Đ: Chúng tôi không biết mối quan hệ giữa SAIGONBOOK, công ty 474 và STS. Và máy mua tại cuộc triển lãm nên không biết chính sách của SCS.

H: Chính sách của nhà phân phối của Konica đối với các nhà phân phối có khác nhau không?

Đ: Chúng tôi không rõ.

H: Nguyên đơn yêu cầu trả máy khi nào?

Đ: Giữa năm 2015

LS Độ xin có ý kiến: LS Hồng nhân danh tòa để hỏi và điều hành phiên tòa. Và gọi mở câu hỏi trả lời. đề nghị VKS có ý kiến.

Chủ tọa: nhắc nhở LS Hồng để ý danh xưng và hỏi chậm để người được hỏi rõ nội dung câu hỏi.

Phiên tòa tiếp tục:

H: Có bảng chào giá 3,8 tỷ đồng, chứng cứ này do ai nộp?

Đ: Do SAIGONBOOK nộp. Do nguyên đơn nộp và chúng tôi không phải công ty Sao Nam.

H: Biên bản nghiệm thu 06/3/2015 đã có giá trị chưa?

Đ: Khi giao hàng máy hoạt động có lỗi nếp gấp ở giấy dày và SAIGONBOOK vẫn đồng ý nghiệm thu

H: Lỗi này đã được khắc phục chưa?

Đ: Rồi.

H: Sau đó có phải thay thế phụ tùng gì không?

Đ: Có thay thế 1 phụ tùng bị nứt.

H: Click charge Sao Nam cho rằng không thể tách rời máy in?

Đ: Chỉ có SAIGONBOOK mới khẳng định việc này, chúng tôi khẳng định không có click charge máy vẫn chạy bình thường và bằng chứng là Saigonbook đã in 21 ngàn trang in.

H: Click charge có phải buộc tư vấn khi mua máy không?

Đ: Sau khi máy được nghiệm thu khách hàng được quyền lựa chọn dịch vụ là mua lẻ vật tư hay dùng click charge. Thẻ hiện sau khi nghiệm thu ông Kim có gửi email cho SAO NAM nói ký hợp đồng click charge. Nên ông Kim không thể không biết vấn đề click charge.

Sau đó ông đi khảo giá và không ý với SAO NAM nữa.

LS Đức hỏi SAO NAM

H: Click charge là giải pháp kỹ thuật hay kinh tế?

Đ: giải pháp kinh tế

H: Nếu không có click charge máy có sử dụng được không?

Đ: Có

H: Có bao giờ SAO NAM nhận 1 khoản thu ngoài tiền bán máy thẻ hiện nội dung thu tiền click charge không?

Đ: Không

H: Có chứng cứ sau ngày 22/7/2016 công ty SAIGONBOOK có liên hệ công ty SAO NAM mua vật tư để hoạt động máy không?

Đ: Tại phiếu công tác hai thời điểm 25/7 đến 29/11/2016 sau khi bản án PT có hiệu lực, Biên bản làm việc số 1911 máy đã chạy 225771 trang. Chứng tỏ máy vẫn chạy chứ không ngưng như SAIGONBOOK trình bày.

LS Đức hỏi SAIGONBOOK:

H: Vi bằng của thừa phát lại Quận 5 ông yêu cầu lập đúng không?

Đ: Đúng

H: Sau khi có bản án phúc thẩm ông nói máy đã ngưng hoạt động. Nhưng sau đó máy lại nhảy thêm số trang?

Đ: Ngày máy ngưng hoạt động không như Sao Nam trình bày và mật khẩu Sao Nam giữ nên số đếm đó họ tự cung cấp tôi không biết và không xác nhận.

LS Đức hỏi SAO NAM

H: Có chứng cứ chứng minh ông Kim biết số đếm 22 ngàn trang không?

Đ: Có bảng công tác số 1911, có ông Kim ký xác nhận trên phiếu.

LS hỏi SAIGONBOOK:

H: Ông có ký phiếu công tác này không?

Đ: Có ký, còn nội dung do Sao Nam tự ý ghi vào.

LS Đức hỏi Sao Nam

H: Lời trình bày của ông Kim có đúng thực tế khách quan hay không?

Đ: Số liệu trên máy là số đếm thực tế số trang in, chúng tôi không ăn gian làm gì. Thời điểm ký biên bản ông Kim có đủ năng lực hành vi.

LS Đức hỏi ông Kim

H: Thời điểm này ông kêu SAO NAM qua để phục hồi máy?

Đ: Để mục đích lập vi bằng làm kháng nghị giám đốc thẩm thể hiện không có Sao Nam không thể hoạt động được. Còn số đếm nhân viên và kỹ thuật của họ nên họ quay lên quay xuống tôi không biết.

H: Nội dung vi bằng thể hiện ông yêu cầu nhân viên của ông khởi động máy?

Đ: Đúng

H: Vậy quy trình khởi động máy như thế nào?

Đ: Mật khẩu có thời hạn nên sau khi tranh chấp Sao Nam đổi mật khẩu chúng tôi không vào được.

LS Đức hỏi SAO NAM:

H: Mật khẩu như ông Kim trình bày chỉ có giá trị trong 01 tháng có đúng không?

Đ: Không đúng và ông Kim không có chứng cứ chứng minh chúng tôi chỉ cung cấp mật khẩu có giá trị 01 tháng.

H: Ông có yêu cầu thẩm định tại chỗ để biết thao tác mở máy có đúng không?

Đ: Yêu cầu thẩm định, giám định.

LS Đức hỏi ông Kim

H: Ông có trình bày máy in C1100 là hàng Trung Quốc nên phần nhựa đã bị mục nát đúng không?

Đ: Tôi chỉ biết qua bạn tôi cũng gặp tương tự như vậy chứ tôi không đụng vào máy C1100 đang tranh chấp.

H: Ông có yêu cầu thẩm định, giám định lại máy không?

Đ: Không có lý do gì để kéo dài thêm thời gian. Và tôi không tiếp tục trả lời luật sư.

Chủ tọa thông báo do đã hết thời gian làm việc và xét thấy phiên tòa còn rất nhiều nội dung, không thể kết thúc trong ngày nên để đảm bảo sức khỏe cho các bên hội đồng xét xử sẽ hội ý tạm ngừng phiên tòa và định ngày xét xử tiếp theo.

Ý kiến VKS: VKS kiểm sát việc tuân theo pháp luật, việc kéo dài thời gian hôm nay không thể kết thúc vụ án, đề nghị tạm ngừng phiên tòa và VKS sẽ có trách nhiệm giám sát, đơn đốc thời gian mở lại phiên tòa sớm nhất.

Hội đồng xét xử vào phòng nghị án để hội ý.

Chủ tọa thay mặt Hội đồng xét xử tuyên bố tạm ngừng phiên tòa, phiên tòa tiếp tục vào lúc 13 giờ 30 ngày 22/4/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Phiên tòa kết thúc vào hồi 18 giờ 05 phút, cùng ngày.

**THƯ KÝ TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN PHIÊN TÒA**



Hồ Thị Kim Oanh

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA



Ngô Thanh Nhân

